

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HS-ST

Ngày 29 - 12 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Tuấn và ông Thùng Văn Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68 /2019/TLST-HS ngày 13/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69 /2019/QĐXXST-HS ngày 18 /11/2019 đối với bị cáo:

Thào A T; Sinh năm 1999 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A C, sinh năm 1965 và con bà: Sùng Thị L, sinh năm 1967; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2019 cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa: Ông Bùi Đình Minh – Là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên được trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên cử bào chữa cho bị cáo Thào A T.

Địa chỉ: Số 29, tổ dân phố 5, phường H, TP Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 01/8/2019, Thào A T đi xe đạp từ nhà ở bản H, xã K, huyện N cầm theo số tiền 450.000 đồng lên trung tâm xã H và bán chiếc xe đạp của T được 50.000 đồng. Rồi một mình đi bộ từ trung tâm xã H lên khu vực Mốc 64 biên giới Việt Nam –Lào để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi T đi gần đến Mốc 64 thuộc bản Huổi Sang, xã H, huyện N thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, T không biết tên và địa chỉ. Qua trao đổi T đã mua Heroine của người đàn ông dân tộc Thái. T đưa số tiền 500.000 đồng cho người đàn ông, người đó cầm lấy tiền và đưa cho T 01 gói

Heroine được gói bằng ni lông màu trắng. Mua được Heroine T cầm trên tay phải rồi đi bộ quay về đến khu vực bản Huổi Sang, xã H, huyện N thì gặp tổ công tác Công an huyện N và công an xã H phát hiện bắt quả tang Thào A T và thu giữ vật chứng vụ án.

Ngày 02/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng nghi Heroine thu giữ của Thào A T là 1,86 gam.

Bản kết luận giám định số: 822/GĐ-PC09, ngày 09/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào A T gửi giám định là chất ma túy. Loại Heroine.*

Bản cáo trạng số: 68/CT-VKSNP ngày 13/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Thào A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Thào A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Thào A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A T mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy của bị cáo (sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ông Bùi Đình Minh là người bào chữa cho bị cáo Thào A T cho rằng về tội danh ông không có ý kiến gì. Bị cáo Thào A T sinh ra và lớn lên tại vùng sâu vùng xa, thực hiện hành vi phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Thào A T mức thấp nhất của khung hình phạt. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A T.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào A T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì

bản bào chữa của Luật sư; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 19 giờ 20 phút ngày 01/8/2019, Thào A T đã bị tổ công tác Công an huyện N và công an xã H bắt quả tang tại khu vực bản Huổi Sang, xã H, huyện N, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 1,86 gam khi đang trên đường đi mua ma túy về sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 02/8/2019; Kết luận giám định số 822/GĐ-PC09, ngày 09/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy HĐXX kết luận bị cáo Thào A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Thào A T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Thào A T đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Thào A T từ nhỏ được bố mẹ cho ăn học đến lớp 9/12, do không chịu rèn luyện bản thân và hiểu biết pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm nghiện chất ma túy và có hành vi phạm tội trong vụ án này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thào A T chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Thào A T

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[6] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của vị luật sư đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự xử phạt cho bị cáo Thào A T mức án thấp nhất của khung hình phạt; Cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS, xét thấy bị cáo Thào A T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Thào A T khai nhận đã mua ma túy của 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, không biết tên tuổi và địa chỉ ở đâu tại khu vực Mốc 64 biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Huổi Sang xã H, huyện N. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, không có cơ sở để xác minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án: gồm 1,77 gam Heroine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Thào A T là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Thào A T 20 (Hai mươi) tháng tù, kể từ ngày bắt: 01/8/2019.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy 1,77 gam Heroine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) cùng toàn bộ phần giấy ni lông, phong bì niêm

phong cũ, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016: Bị cáo Thào A T được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- CQTHAHS huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Vàng Thị Dưa

